

SINH TRƯỞNG CỦA CÁC DÒNG VÔ TÍNH KEO LÁ TRÀM (*Acacia auriculiformis*) Ở QUẢNG NINH

Phạm Đình Sâm¹, Hoàng Thị Nhung¹, Hồ Trung Lương¹,
Nguyễn Thanh Sơn¹, Nguyễn Hữu Thịnh¹, Nguyễn Huy Sơn²

¹Viện Nghiên cứu Lâm sinh

²Hội Khoa học Kỹ thuật Lâm nghiệp Việt Nam

Từ khóa: Dòng vô tính,
Keo lá trà, khảo
nghiệm giống mở rộng,
sinh trưởng, Quảng Ninh

TÓM TẮT

Kết quả đánh giá sinh trưởng của 12 dòng vô tính Keo lá trà ở giai đoạn 5 năm tuổi tại Quảng Ninh cho thấy có sự sai khác rõ rệt giữa các dòng vô tính Keo lá trà về tất cả các chỉ tiêu sinh trưởng ($F_{pr} < 0,001$). Nhóm các dòng vô tính Keo lá trà có năng suất gỗ cao nhất gồm Clt7, Clt26, Clt98 và Clt57, đạt năng suất từ 16,5 - 23,0 m³/ha/năm; nhóm thứ hai gồm các dòng Clt133, Clt19, Clt43 và AA9, năng suất gỗ chỉ đạt từ 11,1 - 15,5 m³/ha/năm; thấp nhất là nhóm các dòng Bvlt85, Clt25, Bvlt83 và Clt18, chỉ đạt từ 5,8 - 9,1 m³/ha/năm. Tuy nhiên, các chỉ tiêu chất lượng thân cây của Keo lá trà ở giai đoạn 5 năm tuổi chưa có sự sai khác rõ rệt về mặt thống kê ($F_{pr} > 0,001$). Kết quả đã xác định được sáu dòng vô tính có khả năng sinh trưởng nhanh, trữ lượng gỗ cây đứng lớn, chất lượng thân cây tốt được lựa chọn theo thứ tự từ cao xuống thấp là Clt98, Clt26, Clt57, Clt7, Clt133 và AA9 có khả năng sinh trưởng nhanh, trữ lượng gỗ cây đứng lớn, chất lượng thân cây tốt, đáp ứng được mục tiêu trồng rừng gỗ lớn ở Quảng Ninh nói riêng và vùng Đông Bắc Bộ nói chung. Trong đó các dòng Clt98, Clt26, Clt57 tại thời điểm 3,5 năm tuổi đã được xác định là các giống mở rộng cho trồng rừng ở vùng Đông Bắc Bộ theo đề tài nghiên cứu cấp Bộ “Nghiên cứu hệ thống các biện pháp kỹ thuật trồng rừng thâm canh keo lai, Keo tại tương và Keo lá trà cung cấp gỗ lớn trên đất trồng mới” giai đoạn 2015 - 2019.

Growth of *Acacia auriculiformis* clonal varieties in Quang Ninh

The results of growth evaluation of 12 *Acacia auriculiformis* clonal varieties at the 5 - year-old stage in Quang Ninh showed that there was a significant difference among them in terms of all growth parameters ($F_{pr} < 0.001$). The group of *Acacia auriculiformis* varieties with the highest wood yield included Clt7, Clt26, Clt98 and Clt57, with a yield of 16.5 - 23.0 m³/ha/year; the second group included Clt133, Clt19, Clt43 and AA9 with wood yield of only 11.1 - 15.5 m³/ha/year; The lowest is the group Bvlt85, Clt25, Bvlt83 and Clt18, reaching only 5.8 - 9.1 m³/ha/year. However, there was no statistically significant difference in the stem quality parameters of *Acacia auriculiformis* at the 5 - year-old stage ($F_{pr} > 0.001$). The results have identified six varieties with fast growth ability, large amount of standing volume, good trunk quality, selected in order from high to low, namely Clt98, Clt26, Clt57, Clt7, Clt133 and AA9, meeting the target of sawlog plantations in Quang Ninh in particular and the Northeast region in general. In which, 3.5 - year-old Clt98, Clt26, Clt57 had been identified as extended varieties for afforestation in the Northeast region according to the ministry-level research project "Study on a system of intensive afforestation technical measures of *Acacia hybrid*, *Acacia mangium* and *Acacia auriculiformis* for sawlog provision on new planting land" in the period 2015 - 2019.

Keywords: *Acacia auriculiformis*, clonal varieties, extended variety testing, growth, Quang Ninh